

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ H**

Số: 176 /2020 /QĐST-.HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

T, ngày 21 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 287/2020/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020 giữa:

***Nguyên đơn:** Anh Phạm Văn N, sinh năm 1963;

***Bị đơn:** Chị Đặng Thị Thúy H, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Xóm M, xã T, huyện T, thành phố H;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 248/2020/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn N và chị Đặng Thị Thúy H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phạm Văn N và chị Đặng Thị Thúy H có một con chung là Phạm Bình M, sinh ngày 30/5/2018. Giao chị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu M đến khi cháu M đủ 18 tuổi hoặc có Quyết định thay đổi khác.

Anh N có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản

trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H tự nguyện không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh N đến khi có quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Anh Phạm Văn N tự nguyện nộp toàn bộ án phí lý hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0011776 ngày 11/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, Thành phố H. Hoàn trả anh Phạm Văn N số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã T, T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy